TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 15-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Lương Thanh Kỳ.**
2. Bà **Trương Thị Lệ Thanh.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Thành Trung –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tuấn -** Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 và Thông báo về việc dời lại thời gian mở phiên tòa số 104/2022/TB – TA ngày 25/02/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Q - Sinh ngày 16/11/1988, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 4, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm Tê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Đức, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị Hà, sinh năm 1965; có vợ là Nguyễn Thị Lệ Hằng, sinh năm 1994; con: 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: có 01, tại Bản án số 53/2005/HSPT ngày 31/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo ra đầu thú vào ngày 21/9/2011 và bị tạm giam đến ngày 20/12/2012 được tại ngoại, áp dụng biện pháp "bảo lĩnh", tuy nhiên khi được tại ngoại thì bị cáo bỏ trốn đến ngày 11/4/2021 bị cáo bị bắt quả tang về tội "đánh bạc" và đang bị tạm giam cho đến nay (Có mặt).

Bị hại:

- Bà **Vũ Thị Hoài T** – sinh năm 1958; trú tại: khu phố 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).
- Ông **Võ Văn H** – sinh năm 1974; trú tại: ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 31/10/2005, Nguyễn Văn B rủ Lê Thanh D, Lương Văn T và Bùi Tường L đến nhà bà Vũ Thị Hoài T – sinh năm 1958, trú tại khu phố 114, thị trấn Định Quán để trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, tất cả đều đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi gia đình bà T đã đi ngủ, Bảy cùng với Dũng, Trường và Luân đi đến nhà bà T, bẻ khóa cửa vào nhà bà T lén lút trộm cắp 02 xe mô tô gồm 01 xe mô tô hiệu Wave ZX biển số 60T4-5136, 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 60S8- 6531. Sau khi trộm cắp xe nhà bà T, Bảy và đồng phạm thống nhất như sau: Luân và Trường được chia 01 xe mô tô 60S8-6531, Bảy và Dũng được chia 01 xe mô tô biển số 60T4-5136.

Khoảng 08 giờ ngày 02/11/2005, Bảy và Dũng điều khiển xe mô tô 60T4- 5136 xuống khu vực ngã ba 107 Tộc xã Phú Ngọc thì gặp Huỳnh Thái L – sinh năm 1988 và Nguyễn Duy Q – sinh năm 1988, cùng trú tại ấp 4, xã Phú Ngọc. Sau đó, tất cả cùng nhau đến quán cà phê "Lâm Viên" ở ấp 2, xã Phú Ngọc uống cà phê. Tại đây, Bảy và Dũng đưa xe mô tô biển số 60T4-5136 cho Lộc nhờ Lộc đi tiêu thụ xe, Lộc đồng ý và rủ Q cùng đi. Mặc dù biết xe mô tô 60T4- 5136 là tài sản do Bảy và đồng phạm trộm cắp được mà có nhưng Q vẫn đồng ý đi tiêu thụ xe cùng Lộc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lộc điều khiển xe mô tô biển số 60T4- 5136 chở Q đến khu vực xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để tiêu thụ xe. Trong lúc tìm người mua xe thì Q và Lộc bị Công an xã Hố Nai 3 bắt quả tang. Vụ việc được chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Nguyên Duy Q đã thành khẩn khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân.

Tài sản thiệt hại:

- Theo kết luận định giá tài sản ngày 05/12/2005 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán thì 01 xe mô tô hiệu SUCCESSFUL biển số 60S8-6531, trị giá 4.250.000 đồng.

- Theo kết luận định giá tài sản ngày 05/12/2005 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán thì 01 xe mô tô hiệu Wave ZX biển số 60T4 – 5136 trị giá 10.850.000 đồng.

Vật chứng T giữ trong vụ án: 01 xe mô tô hiệu SUCCESSFUL biển số 60S8-6531; 01 xe mô tô hiệu Wave ZX biển số 60T4 – 5136.

Tại Cáo trạng số 139/CT-VKSĐQ ngày 26 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", theo quy định tại khoản 1, Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1, Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48; Điều 51; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009: xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q từ 06 đến 07 tháng tù giam về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp với hình phạt 01 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 53/2005/HSPT ngày 31/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm đến 02 năm 01 tháng tù giam.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng năng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo, thống nhất về xử lý vật chứng và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 139/CT-VKSĐQ ngày 26 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", theo quy định tại khoản 1, Điều 250 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được hậu quả của hành vi sai trái và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với hành vi phạm tội, nhưng vì tham lam, vụ lợi mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần thiết đưa ra xét xử nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và chưa T lợi bất chính; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm g, p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2, Điều 46 của Bộ luật hình sự như: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn; tài sản thiệt hại đã T hồi và trao trả cho chủ sở hữu; bị cáo ra đầu thú và có trình độ học vấn thấp nên phần nào hạn chế nhận thức pháp luật. Ngoài ra vào thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 11 tháng 18 ngày nên bị cáo được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các Điều 69 và 74 của Bộ luật hình sự.

[5] Đối với bị cáo Q có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đang trong thời gian thi hành án mà tiếp tục phạm tội trộm cắp nên Tộc trường hợp "Tái phạm", trong thời gian được tại ngoại chờ xét xử thì bị cáo bỏ trốn và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc và bị bắt tạm giam. Do đó, trong trường vụ án này bị cáo không có đủ điều kiện để tiếp tục được hưởng án treo cũng như các hình phạt khác không phải là hình phạt tù, mà mức án áp dụng đối với bị cáo phải là hình phạt tù giam, nhưng mức hình phạt tù có thời hạn áp dụng đối bị cáo chỉ bằng bằng ¾ mức hình phạt của người đã thành niên. Đồng phạm của bị cáo trong vụ án cũng là người chưa thành niên, có nhân thân tốt đã bị kết án với mức hình phạt 06 tháng tù. Vì vậy, hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải

cao hơn đồng phạm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác trong vụ án: Đã được xử lý trong các Bản án số 10/2006/HSST ngày 24/3/2006, của Tòa án nhân dân huyện Định Quán và Bản án số 52/2006/HSST ngày 01/11/2006, của Tòa án nhân dân huyện Định Quán. Vì vậy, trong vụ án này không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với bị cáo, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Q phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có";

Căn cứ vào khoản 1, Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48; Điều 51; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009;

- Xử phạt: **Nguyễn Duy Q 07** (bảy) **tháng tù** về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"**.** Tổng hợp với hình phạt 01 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 53/2005/HSPT ngày 31/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **02** (hai) **năm 01** (một) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 11/4/2021 (nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tam giam: từ ngày 16/6/2004 đến ngày 29/9/2004 và từ ngày 21/9/2011 đến ngày 20/12/2012).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND huyện Định Quán;*
- *Công an huyện Định Quán;*
- *Chi cục THA dân sự Định Quán;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Văn Tuấn